

Số: /QĐ-UBND

Phan Rang - Tháp Chàm, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn Đông (lần đầu)

CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Quyết định số 1619/QĐ-UBND ngày 15/8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc phân công nhiệm vụ Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Thực hiện Công văn số 3786/UBND-TCD ngày 20/8/2024 về việc xử lý vụ việc ông Nguyễn Văn Đông (kèm Báo cáo số 930/BC-TTT ngày 13/8/2024 của Thanh tra tỉnh) và Công văn số 3900/UBND-TCD ngày 26/8/2024 về việc thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Thông báo số 243/TB-VPUB ngày 04/8/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Công văn số 982/NV-TTT ngày 23/8/2024 của Thanh tra tỉnh về việc chuyển đơn của ông Nguyễn Văn Đông (kèm Đơn ghi ngày 28/3/2024).

Theo Báo cáo số 463/BC-TTra ngày 30/9/2024 của Thanh tra thành phố về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn Đông, với nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại:

Ông Nguyễn Văn Đông khiếu nại Công văn số 2282/UBND-TTra ngày 07/5/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm về việc trả lời đơn cho ông Nguyễn Văn Đông theo nội dung chỉ đạo tại Văn bản số 1690/VPUB-TCD ngày 26/4/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, vì ông cho rằng việc trả lời của Ủy ban nhân dân thành phố là không có cơ sở, trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của ông.

II. Kết quả xác minh:

Ngày 30/11/2022, Ủy ban nhân dân phường Văn Hải tiếp nhận Phiếu đề nghị trích lục, trích đo, chỉnh lý biên động bản đồ địa chính của ông Nguyễn Văn Đông về việc xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) đối với thửa đất số 09 và thửa đất số 10, thuộc tờ BĐĐC số 01 bản đồ năm 2017 tại phường Văn Hải.

Ngày 19/12/2022, Ủy ban nhân dân phường Văn Hải có Công văn số 360/UBND-ĐC về việc trả lời đơn xin cấp GCNQSDĐ của ông Nguyễn Văn Đông như sau: *“Căn cứ cơ sở dữ liệu đất đai Ủy ban nhân dân phường quản lý thửa đất ông Đông xin cấp Giấy chứng nhận thuộc đất công do Ủy ban nhân dân phường quản lý. Đồng thời, năm 2019 Nhà nước thực hiện dự án Mở rộng và kiên cố hóa kênh cầu Ngòi thu hồi với diện tích là 370,7m² đối với thửa số 9, thu hồi 517,5m² đối với thửa số 10, loại đất LUA, quy chủ thửa đất do Ủy ban nhân dân phường quản lý”*.

Ngày 31/01/2023, Ủy ban nhân dân phường Văn Hải tiếp nhận Đơn (ghi ngày 30/01/2023) của ông Nguyễn Văn Đông, đơn có nội dung khiếu nại Công văn số 360/UBND-ĐC ngày 19/12/2022 của Ủy ban nhân dân phường Văn Hải.

Căn cứ hồ sơ quản lý đất đai qua các thời kỳ và trên cơ sở quy định của pháp luật; ngày 21/4/2023, Ủy ban nhân dân phường Văn Hải ban hành Thông báo số 42/TB-UBND về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn Đông theo quy định tại Điều 11 Luật Khiếu nại năm 2011, lý do: người khiếu nại không có quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Luật Khiếu nại năm 2011.

Sau khi nhận được Thông báo số 42/TB-UBND ngày 21/4/2023 của Ủy ban nhân dân phường Văn Hải thì ông Đông không khiếu nại gì về Thông báo của Ủy ban nhân dân phường Văn Hải.

Tuy nhiên, đến ngày 18/7/2023 ông Nguyễn Văn Đông gửi đơn đến Ủy ban nhân dân thành phố (đơn ghi ngày 15/7/2023). Đơn có nội dung: *đề nghị quy chủ thửa đất công ích cho gia đình ông đang sử dụng để được cấp GCNQSDĐ*.

Ngày 24/8/2023 Ủy ban nhân dân thành phố có Văn bản số 3779/UBND-TNMT về việc trả lời đơn kiến nghị của ông Nguyễn Văn Đông như sau: *“các thửa đất gia đình ông đang sử dụng thuộc đất công ích do Ủy ban nhân dân phường quản lý. Việc xin quy chủ các thửa đất để được cấp Giấy chứng nhận là không có cơ sở”*.

Ngày 08/9/2023, Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục nhận được đơn (ghi ngày 05/9/2023) của ông Nguyễn Văn Đông và tiếp nhận Công văn số 2494-CV/TU ngày 13/9/2023 của Thành ủy Phan Rang-Tháp Chàm về việc giải quyết đơn khiếu nại (ghi ngày 05/9/2023) của ông Nguyễn Văn Đông, với nội dung: *“đề nghị được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đối với 02 thửa đất (thửa đất số 01, tờ bản đồ địa chính số 2, diện tích 4.554m² đất lúa và thửa số 06, tờ bản đồ địa chính số 1, đất lúa diện tích 3.538m² mà ông Đông cho rằng đã sử dụng ổn định, liên tục từ trước năm 1990 đến nay, không tranh chấp và có tên trong Sổ Mục kê”*.

Qua kiểm tra rà soát, Ủy ban nhân dân thành phố trả lời cho ông Nguyễn Văn Đông được biết tại Văn bản số 1348/UBND-TTra ngày 21/3/2024 như sau: *“thửa đất số 06, tờ bản đồ số 01, bản đồ địa chính năm 1998 loại đất 2L có diện tích 3.538m² (trước đây là đất số 06, tờ số 01, bản đồ 299/TTg năm 1993) và thửa đất số 01, tờ bản đồ số 02, bản đồ địa chính năm 1998 loại đất 2L có diện tích 4.554m² (trước đây là đất số 07, tờ số 01, bản đồ 299/TTg năm 1993) là đất công ích thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân phường Văn Hải quản lý và 02 thửa*

đất này đã được Ủy ban nhân dân xã Văn Hải (nay là phường Văn Hải) đưa vào quỹ đất công ích từ năm 1997”.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 1690/VPUB-TCĐ ngày 26/4/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất nội dung đề xuất của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 419/TTT-NV1 ngày 23/4/2024, giao Ủy ban nhân dân thành phố kiểm tra, rà soát và có văn bản trả lời cho ông Nguyễn Văn Đông.

Trên cơ sở đó, ngày 07/5/2024 Ủy ban nhân dân thành phố đã trả lời đơn cho ông Nguyễn Văn Đông tại Văn bản số 2282/UBND-TTra. Nội dung Văn bản số 2282/UBND-TTra, Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục khẳng định các nội dung kiến nghị của ông là không đúng và không có cơ sở xem xét.

Qua kiểm tra, rà soát hồ sơ và đối chiếu quy định pháp luật, nhận thấy:

a. Các thửa đất (thửa số 09, diện tích 3.700m² và thửa số 10, diện tích 4.911,3m²) ông Nguyễn Văn Đông đề nghị cấp Giấy chứng nhận là đất công ích do địa phương quản lý

Tại thời điểm tháng 8/1994, hộ ông Nguyễn Văn Đông có Đơn xin đăng ký quyền sử dụng ruộng đất, đã được Hội đồng đăng ký ruộng đất xã xét duyệt và hộ ông Nguyễn Văn Đông đã được cấp GCNQSDĐ ngày 02/12/1994 đối với 06 thửa đất với tổng diện tích đất là: 22.186m², bao gồm: Thửa đất số 54, tờ bản đồ số 1, diện tích 4.000m²; Thửa đất số 93, tờ bản đồ số 1, diện tích 1.456m²; Thửa đất số 55, tờ bản đồ số 1, diện tích 3.298m²; Thửa đất số 222, tờ bản đồ số 1, diện tích 4.684m²; Thửa đất số 183, tờ bản đồ số 1, diện tích 4.220m²; Thửa đất số 383, tờ bản đồ số 2, diện tích 4.528m² (theo bản đồ địa chính 299/TTg năm 1993). Nguồn gốc là đất nhận khoán (kèm bản sao Giấy chứng nhận). Khi đó, hộ ông Nguyễn Văn Đông đã được giao vượt hạn mức giao đất sản xuất nông nghiệp tại thời điểm đó là 02 ha theo quy định tại điểm b, Điều 5 Nghị định 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ về việc giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp.

Đối với thửa đất số 6, tờ bản đồ số 1 Bản đồ 299/TTg năm 1998, diện tích 3.528m² (trước đây là thửa đất số 6, tờ bản đồ số 01, Bản đồ 299/TTg năm 1993 diện tích 3.408m² và tương ứng với thửa đất số 9, thuộc tờ BĐDC số 1 bản đồ năm 2017, diện tích 3.700m²) và thửa đất số 1, tờ bản đồ số 2 Bản đồ địa chính 1998, diện tích 4.554m² (trước đây là thửa đất số 7, tờ bản đồ số 01, Bản đồ 299/TTg năm 1993, diện tích 4.636m² và tương ứng với thửa đất số 10, thuộc tờ BĐDC số 1 Bản đồ năm 2017, diện tích 4.911m²). Từ trước năm 1993 đến nay, 02 thửa đất này thuộc địa giới hành chính của xã Văn Hải (nay là phường Văn Hải) quản lý và là đất lúa ký hiệu (2L).

Năm 1997, trên cơ sở kết quả đăng ký quyền sử dụng ruộng đất của các hộ gia đình gửi Hội đồng đăng ký ruộng đất xã, Ủy ban nhân dân xã Văn Hải căn cứ theo quy định tại Điều 71 Luật Đất đai năm 1993 và Điều 14, 15 Nghị định số 64/NĐ-CP, ngày 27/9/1993 của Chính phủ ban hành bản quy định về việc giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp đã tiến hành họp xét và đưa vào quỹ đất công ích. Vì vậy, theo

biên bản họp xét ngày 07/11/1997 (*đính kèm*), 02 thửa đất ông Nguyễn Văn Đông sử dụng là đất công ích của xã Văn Hải.

Năm 2007, Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) Văn Hải ký Hợp đồng cho ông Nguyễn Văn Đông thuê đất công ích do Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) Văn Hải quản lý hai thửa đất nêu trên, thời hạn thuê 02 năm (2007-2009), trả tiền thuê đất hàng năm. Đến năm 2010, sau khi hết thời hạn thuê đất đối với ông Nguyễn Văn Đông, Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) Văn Hải đã tiến hành ký Hợp đồng cho ông Nguyễn Bá Kim và ông Nguyễn Minh Tư (*là con ruột của ông Nguyễn Văn Đông*) thuê đất công ích do Ủy ban nhân dân phường Văn Hải quản lý hai thửa đất nêu trên, thời hạn thuê 05 năm (2010-2015), trả tiền thuê đất hàng năm (*đính kèm các hợp đồng thuê đất*).

Năm 2017, thực hiện dự án Mở rộng và kiên cố hóa kênh cầu Ngòi đã thu hồi với diện tích là 370,7m² đối với thửa số 9 và thu hồi 517,5m² đối với thửa số 10, thửa đất ông Nguyễn Văn Đông đang sử dụng, quy chủ thửa đất do Ủy ban nhân dân phường quản lý. Trong quá trình thực hiện dự án ông Nguyễn Văn Đông không có đơn khiếu nại gì về việc bồi thường dự án này và hiện nay dự án đã thực hiện xong và đưa vào sử dụng.

Như vậy, thửa đất số 6, tờ bản đồ số 1 Bản đồ 299/TTg năm 1998, diện tích 3.528m² (*trước đây là thửa đất số 6, tờ bản đồ số 01, Bản đồ 299/TTg năm 1993 diện tích 3.408m² và tương ứng với thửa đất số 9, thuộc tờ BĐDC số 1 bản đồ năm 2017, diện tích 3.700m²*) và thửa đất số 1, tờ bản đồ số 2 Bản đồ địa chính 1998, diện tích 4.554m² (*trước đây là thửa đất số 7, tờ bản đồ số 01, Bản đồ 299/TTg năm 1993, diện tích 4.636m² và tương ứng với thửa đất số 10, thuộc tờ BĐDC số 1 Bản đồ năm 2017, diện tích 4.911m²*) là đất công ích do phường quản lý từ năm 1997 và việc Ủy ban nhân dân xã Văn Hải (nay là phường Văn Hải) đưa 02 thửa đất trên vào danh mục đất công ích do phường quản lý là có cơ sở và đủ pháp lý theo quy định pháp luật.

b. Hộ ông Nguyễn Văn Đông có thuê và sử dụng đất công ích của địa phương

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Luật Đất đai 2003 (được quy định tại khoản 3 Điều 59 Luật Đất đai 2013) quy định về thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, Ủy ban nhân dân xã Văn Hải (nay là phường Văn Hải) đã tiến hành ký hợp đồng cho thuê đất công ích với ông Nguyễn Văn Đông và các con ông Đông.

Thời điểm cho thuê (như nêu ở mục a), Ủy ban nhân dân phường Văn Hải có thu tiền cho thuê đất đối với các hộ thuê đất theo quy định. Thế nhưng, thời gian qua, do địa phương thực hiện di dời trụ sở để xây dựng cơ sở làm việc mới và thay đổi nhiều kế toán thu (trong thời kỳ từ 2005-2015) nên hiện Ủy ban nhân dân phường Văn Hải chưa tìm thấy đầy đủ các Biên lai thu tiền hoặc sổ theo dõi chi tiết thể hiện các khoản thu cho thuê đất công ích của hộ ông Nguyễn Văn Đông và các con ông Đông. Nhưng qua Biên lai thu tiền thuê đất công ích của Ủy ban nhân dân phường đối với ông Nguyễn Bá Kim và Nguyễn Minh Tư năm 2011 và 2012 tại biên lai số 0014599 lập ngày 05/6/2013 với số tiền đã đóng 648.000 đồng; người

ký nộp tiền là ông Nguyễn Văn Đông cũng đã chứng minh quá trình thuê đất công ích của ông Nguyễn Văn Đông là có.

III. Kết quả đối thoại:

Ngày 23/10/2024, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì cùng các cơ quan và địa phương có liên quan tổ chức đối thoại với ông Phùng Quốc Hưng (được ông Nguyễn Văn Đông ủy quyền). Tại buổi đối thoại, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố thông báo kết quả giải quyết đơn khiếu nại và giải thích của các cơ quan, địa phương có liên quan thì ông Hưng có ý kiến: trước năm 1990, ông Đông khai hoang 04 thửa đất và đã được cấp Giấy chứng nhận 02 thửa, nên bây giờ ông đề nghị cấp Giấy chứng nhận cho 02 thửa còn lại vì theo sổ mục kê thì 02 thửa đất chưa cấp Giấy chứng nhận cho ông có tên người sử dụng là tên ông Nguyễn Văn Đông.

Qua ý kiến trình bày của ông Hưng, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, địa phương đã giải thích các quy định của pháp luật liên quan cho ông Hưng được biết, tuy nhiên ông Phùng Quốc Hưng vẫn không đồng ý.

IV. Kết luận:

Căn cứ Bản đồ 299, Bản đồ địa chính năm 1998, Luật Đất đai năm 2013 thì việc ông Nguyễn Văn Đông khiếu nại Công văn số 2282/UBND-TTtra ngày 07/5/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc trả lời đơn cho ông Nguyễn Văn Đông theo nội dung chỉ đạo tại Văn bản số 1690/VPUB-TCD ngày 26/4/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh là sai.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Không chấp thuận nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn Đông.

Điều 2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu ông Nguyễn Văn Đông không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thì ông Nguyễn Văn Đông có quyền khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc khởi kiện Ủy ban nhân dân thành phố tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Chánh Thanh tra, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Tư pháp, Chủ tịch UBND phường Văn Hải, các ngành liên quan và ông Nguyễn Văn Đông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT. UBND thành phố;
- Thanh tra tỉnh;
- TT VHHTT-TT thành phố (công khai);
- Lưu: VT, HSKN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hoài Nam

